

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 7 năm 2026

THƯ MỜI VIẾT BÀI HỘI THẢO KHOA HỌC CẤP TRƯỜNG

Chủ đề: “Kinh tế số và sự điều chỉnh của pháp luật”

Kính gửi: Các chuyên gia, nhà khoa học

Kinh tế số là một hình thái phát triển với nền tảng cốt lõi là công nghệ số, dữ liệu lớn, Internet và trí tuệ nhân tạo. Nếu như kinh tế truyền thống dựa vào tài nguyên vật chất thì kinh tế số vận hành dựa trên nền tảng dữ liệu, thông tin kết nối và các giải pháp công nghệ. Kinh tế số không chỉ đã và đang tạo ra những mô hình kinh doanh mới mà còn có tác động mạnh mẽ trong việc tái cấu trúc thị trường, thay đổi phương thức sản xuất, phân phối và tiêu dùng. Quá trình phát triển kinh tế số đã góp phần hình thành nhiều lĩnh vực kinh doanh mới, đặc biệt là dữ liệu được ví như “dầu mỏ mới”, dù vô hình nhưng có giá trị thương mại rất lớn, và cùng với hạ tầng số, nhân lực số, khuôn khổ chính sách, pháp luật cho vận hành nền kinh tế số sẽ mang lại những thay đổi mang tính căn bản, cốt lõi.

Để xây dựng và vận hành nền kinh tế số, đòi hỏi các quốc gia cần tập trung thiết lập và thực thi hiệu quả quy định pháp luật rõ ràng, minh bạch, từ quy định về sở hữu trí tuệ, dữ liệu cá nhân, quyền riêng tư, chính sách tài chính liên quan đến giao dịch tài sản số, xử lý tranh chấp phát sinh trong môi trường mạng xuyên biên giới. Điều này càng trở nên quan trọng hơn, khi những yếu tố mang tính “truyền thống” của pháp luật luôn gắn với yếu tố lãnh thổ và tính hữu hình của các giao dịch không còn phù hợp khi áp dụng trong không gian số mà ở đó, các giao dịch có thể diễn ra xuyên biên giới, ngay lập tức và thiếu rõ ràng về danh tính của các chủ thể tham gia giao dịch trong nền kinh tế số. Việc thiết lập hành lang pháp lý cho nền kinh tế số là một tiến trình đầy khó khăn, thách thức, xuất phát không chỉ từ tính chất xuyên biên giới, phi vật chất, mà còn ẩn chứa nhiều rủi ro tiềm tàng chỉ có thể nhận diện khi vận hành.

Tại Việt Nam, kinh tế số là hoạt động kinh tế sử dụng công nghệ số và dữ liệu số làm yếu tố đầu vào chính, sử dụng môi trường số làm không gian hoạt động chính, sử dụng công nghệ thông tin - viễn thông để tăng năng suất lao động, đổi mới mô hình kinh doanh và tối ưu hóa cấu trúc nền kinh tế, bao gồm Kinh tế số ICT là công nghiệp công nghệ thông tin và dịch vụ viễn thông; kinh tế số nền tảng là hoạt động kinh tế của các nền tảng số, các hệ thống trực tuyến kết nối giữa cung và cầu và các dịch vụ trực tuyến trên mạng; kinh tế số ngành là hoạt động kinh tế số trong các ngành, lĩnh vực. Để vận hành nền kinh tế số, yêu cầu hoàn thiện thể chế, chính sách và môi trường pháp lý là nhiệm vụ xuyên suốt, có mức độ ưu tiên cao nhất, được lồng ghép trong tất cả các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế số như tạo hành lang pháp lý rõ ràng cho các nền tảng trung gian trong giao dịch điện tử; xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức triển khai khung pháp lý thử

nghiệm có kiểm soát (sand box) đối với các dịch vụ số mới, mô hình kinh doanh kinh tế số mới chưa được pháp luật quy định rõ ràng; rà soát, chỉnh sửa, bổ sung cơ chế, chính sách, pháp luật để thực hiện chống độc quyền, chống mua bán, sáp nhập làm ảnh hưởng tới cạnh tranh lành mạnh trong kinh tế số; tăng cường quy định để tránh các doanh nghiệp chi phối lạm dụng; tổ chức giám sát thực thi pháp luật bảo đảm nguyên tắc thực thi công bằng, trách nhiệm như nhau trước pháp luật đối với cả doanh nghiệp Việt Nam và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ xuyên biên giới vào Việt Nam, đồng thời, hoàn thiện quy định liên quan quản lý và phát triển kinh tế số nền tảng, hoạt động của các nền tảng số, dịch vụ số và giao dịch trực tuyến.

Khuôn khổ pháp luật điều chỉnh các quan hệ/giao dịch kinh doanh trong nền kinh tế số từ chỗ chưa được định hình rõ, đến nay, Việt Nam đã ban hành được hệ thống các văn bản pháp luật cho vận hành nền kinh tế số như: Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15 ngày 22 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội, Luật chuyển đổi số số 148/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội; Luật Dữ liệu số 60/2024/QH15 ngày 30 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội; Luật Công nghiệp công nghệ số số 71/2025/QH15 ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội; Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội; Luật Trí tuệ nhân tạo số 134/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội; Luật Thương mại điện tử số 122/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội...

Để làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến vận hành nền kinh tế số bằng công cụ pháp luật, Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức hội thảo khoa học cấp trường với chủ đề **“Kinh tế số và sự điều chỉnh của pháp luật”** để tạo diễn đàn cho các chuyên gia, nhà khoa học, giảng viên trong và ngoài trường trao đổi, làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn pháp luật cho vận hành nền kinh tế số, bao gồm:

1. Chủ đề của hội thảo

Hội thảo tập trung, nhưng không giới hạn các chủ đề chính sau đây:

- Kinh tế số và thể chế cho vận hành nền kinh tế số.
- Yếu tố bảo đảm cho kinh tế số vận hành hiệu quả, an toàn.
- Điều chỉnh pháp luật đối với kinh tế số.
- Mô hình kinh doanh trong nền kinh tế số.
- Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong kinh tế số.
- Quản lý, khai thác giá trị thương mại của dữ liệu trong kinh tế số.
- Quản trị rủi ro hệ thống trong vận hành kinh tế.
- Giao dịch điện tử trong kinh tế số.
- Quản lý, khai thác, giao dịch tài sản số và các vấn đề pháp lý có liên quan.
- Các giải pháp pháp lý triển khai các luật có liên quan đến kinh tế số.

2. Thời gian, địa điểm tổ chức, email nhận bài và thành phần tham dự

- **Thời gian:** Dự kiến tháng 9/2026
- **Địa điểm:** Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh
- **Ngôn ngữ:** tiếng Việt
- **Email nhận bài:** hoithaolkt@hub.edu.vn.
- **File đặt tên khi gửi bài viết:** HUB_Tên tác giả_Tên bài viết
- **Thành phần tham dự Hội thảo:** chuyên gia, nhà khoa học có bài viết; chuyên gia làm thực tiễn trong các cơ quan nhà nước có liên quan đến nội dung, chủ đề hội thảo; sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh Luật Kinh tế của Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Yêu cầu đối với bài viết gửi Hội thảo

Bài viết được đánh máy, ngôn ngữ tiếng Việt, dung lượng từ 4.000 đến 10.000 từ (phông chữ Times New Roman, cách dòng 1.3, cỡ chữ 13). Bài viết có chất lượng sẽ được đăng trên **Tạp chí Kinh tế và Ngân hàng Châu Á**.

Kết cấu bài viết gồm những nội dung sau:

- **Tiêu đề bài viết:** tiêu đề bài viết cần ngắn gọn, súc tích, thể hiện được nội dung nghiên cứu.
- **Giới thiệu tác giả:** Tên tác giả (đồng tác giả), chức danh, đơn vị công tác, số điện thoại, email.
- **Tóm tắt bài viết:** không quá 250 từ, từ khóa (không quá 5 từ)
- **Nội dung bài viết,** tùy theo từng chủ đề có thể điều chỉnh phù hợp theo kết cấu chung, bao gồm:
 - ✓ Đặt vấn đề
 - ✓ Tổng quan nghiên cứu và cơ sở lý luận
 - ✓ Phương pháp nghiên cứu
 - ✓ Kết quả nghiên cứu
 - ✓ Kết luận
 - ✓ Danh mục tài liệu tham khảo.

- **Địa chỉ email nhận bài:** hoithaolkt@hub.edu.vn.

- **Thời hạn nhận bài:** trước ngày 15/9/2026.

Các công trình nghiên cứu được chấp nhận sẽ được Ban Biên tập lựa chọn đưa vào Kỷ yếu Hội thảo khoa học, có giấy phép xuất bản và mã ISBN.

Ban tổ chức trân trọng thông báo và mong nhận được sự quan tâm, tham gia viết bài nghiên cứu của Quý vị để Hội thảo được thành công tốt đẹp.

Trân trọng cảm ơn.

Mọi chi tiết xin liên hệ

PGS.TS. Viên Thế Giang

Email: giangvt@hub.edu.vn

Mobile: 0949735566



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Đức Trung

HƯỚNG DẪN QUY CÁCH VIẾT BÀI TOÀN VĂN
HỘI THẢO KHOA HỌC CẤP TRƯỜNG
Kinh tế số và sự điều chỉnh của pháp luật

I. CÁCH TRÌNH BÀY

1. Cách viết đề mục

Mục lớn nhất là 1: **In đậm**

Mục nhỏ hơn là 1.1: ***In đậm nghiêng***

2. Mẫu bố cục nội dung bài báo

Tiêu đề bài viết tiếng Việt (viết hoa, in đậm, căn giữa)

Tiêu đề bài viết tiếng Anh (viết hoa, in thường, căn giữa)

Tên tác giả^[1]

Tóm tắt: (chữ thường, in đậm; *nội dung tóm tắt không vượt quá 250 từ và phản ánh nội dung cơ bản của bài viết*).

Từ khóa: (chữ thường, in đậm). Từ khóa cần rút ra từ ‘Tóm tắt’, liệt kê 3–5 từ hoặc cụm từ.

Abstract: (chữ thường, in đậm)

Keywords: (chữ thường, in đậm)

Lưu ý: Tóm tắt (Abstract) và các từ khóa (Keywords) bằng tiếng Việt và bằng tiếng Anh. Tóm tắt không vượt quá 250 từ và phản ánh nội dung cơ bản của bài báo. Tóm tắt bằng tiếng Việt đặt ở đầu bài báo, bằng tiếng Anh đặt ở cuối bài báo. Từ khóa cần rút ra từ ‘Tóm tắt’, liệt kê 3–5 từ hoặc cụm từ.

1. Đặt vấn đề (in đậm)

Nội dung vấn đề

2.

3.

4.

5. Kết luận (in đậm)

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO (in đậm, căn giữa)

* **Lưu ý:** Chỉ đưa vào danh mục tài liệu tham khảo các tài liệu được trích dẫn trong bài viết.

II. QUY CÁCH VIẾT HOA

- Viết hoa khi đề cập đến văn bản luật.

Ví dụ: Bộ luật Lao động năm 2019, Luật Người khuyết tật năm 2010...

- Điều, khoản luật: viết hoa chữ Điều, các chữ khác như khoản, điểm, viết thường.

Ví dụ: Theo đó, điểm d khoản 1 Điều 207 Luật Doanh nghiệp năm 2020 quy định.

- Điều ước quốc tế: viết hoa chữ cái đầu và tên điều ước quốc tế đó

Ví dụ: Công ước về Luật biển năm 1982.

III. YÊU CẦU ĐỐI VỚI DÙNG TỪ VIẾT TẮT

- Không lạm dụng viết tắt trong bài. Chỉ viết tắt những từ, cụm từ hoặc thuật ngữ được sử dụng nhiều lần trong văn bản; không viết tắt những cụm từ dài.

- Khi viết tắt lần đầu bắt buộc để trong ngoặc đơn và trước đó là từ, cụm từ được viết đầy đủ.

- Cách viết tắt: Lấy chữ cái đầu của mỗi âm tiết và viết hoa

Ví dụ: UBND (Ủy ban nhân dân), BLTTDS (Bộ luật Tố tụng dân sự), ...

- Trường hợp dẫn chiếu văn bản pháp luật, khi dẫn chiếu lần đầu cần ghi đầy đủ số ký hiệu văn bản và tên văn bản, ví dụ: *Luật số 51/2010/QH12 ngày 17/6/2010 của Quốc hội về người khuyết tật*. Trường hợp văn bản đó được sử dụng nhiều lần thì từ lần thứ hai trở đi có thể viết tắt như sau: số thứ tự của văn bản/năm ban hành/tên viết tắt của loại văn bản/tên viết tắt của cơ quan ban hành văn bản. Ví dụ: *Luật Người khuyết tật năm 2010*.

* Lưu ý:

- Không viết tắt ở tên bài, tên mục.
- Viết tắt phải thống nhất trong toàn bộ bài.

IV. CÁCH TRÍCH DẪN VÀ GHI CHÚ DẪN

1. Yêu cầu chung

- Mọi ý kiến, khái niệm có ý nghĩa khoa học mà không phải của riêng tác giả và mọi tham khảo khác phải được chú dẫn ở cuối trang.

- Không trích dẫn những kiến thức phổ biến, mọi người đều biết. Việc trích dẫn, tham khảo chủ yếu nhằm thừa nhận nguồn của những ý tưởng có giá trị và giúp người đọc theo được mạch suy nghĩ của tác giả, không làm trở ngại việc đọc.

- Nếu không có điều kiện tiếp cận được tài liệu gốc mà phải trích dẫn thông qua một tài liệu khác thì phải nêu rõ cách trích dẫn này, đồng thời tài liệu gốc đó không được liệt kê trong Danh mục tài liệu tham khảo.

2. Cách trích dẫn

- Khi cần trích dẫn một đoạn ít hơn hai câu hoặc bốn dòng đánh máy thì có thể sử dụng dấu ngoặc kép “...” để mở đầu và kết thúc phần trích dẫn. Nếu cần trích dẫn dài hơn hai câu hoặc 4 dòng đánh máy thì phải tách phần này thành một đoạn riêng khỏi phần nội dung đang trình bày, với lề trái lùi vào thêm 2 cm.

3. Cách ghi chú dẫn (footnote)

- Đánh dấu chú dẫn theo số thứ tự của từng bài.

- Tên của tác giả hoặc cơ quan ban hành, năm xuất bản (đặt trong ngoặc đơn). *Tên sách/Tên bài báo...* (viết in nghiêng, có dấu phẩy cuối tên sách/bài báo...), nhà xuất bản/số (có dấu phẩy cuối tên), nơi xuất bản đối với sách (tên thành phố), trang.

Ví dụ:

Nguyễn Văn A (2002), *Giáo trình Lý luận chung về nhà nước và pháp luật*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội, tr.45.

Nguyễn Văn A (2012), *Về chiến lược phát triển Học viện Khoa học xã hội*, Tạp chí Nhân lực Khoa học xã hội, số 1, tr. 5-7.

- Nếu tài liệu được trích từ các website: nên copy toàn bộ đường dẫn trang web có tài liệu đó và **ghi ngày tham khảo**.

Ví dụ: <http://hcmusta.org.vn/gioi-thieu-chung/>, truy cập ngày 16/6/2025.

- Trường hợp một tài liệu tham khảo nhưng được trích dẫn nhiều lần trong bài: bắt đầu từ chú dẫn thứ hai trở đi, nếu không muốn lặp lại chú dẫn đó thì tác giả có thể ghi: Tên tác giả, (phẩy) *tlđd* (in nghiêng) hoặc *sđd* (in nghiêng) số chú dẫn trước đó....., (phẩy) tr..... (sau số trang kết thúc bằng dấu chấm).

Ví dụ: Nguyễn Văn A (2002), *sđd*, tr.89.

- Ngoài ra, tác giả có thể sử dụng các footnote để giải nghĩa từ ngữ, làm rõ thêm một nội dung nào đó.

[1] Học hàm, học vị; nơi công tác; Email liên hệ

KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HỘI THẢO KHOA HỌC CẤP TRƯỜNG

Chủ đề: “Kinh tế số và sự điều chỉnh của pháp luật”

1. Ban Tổ chức Hội thảo

STT	Họ và tên	Học hàm/học vị	Nhiệm vụ
1	Nguyễn Đức Trung	PGS.TS	Trưởng Ban
2	Viên Thế Giang	PGS.TS	Phó Trưởng Ban thường trực
3	Trần Dục Thức	PGS.TS	Phó Trưởng Ban
4	Nguyễn Ngọc Anh Đào	PGS.TS	Phó Trưởng Ban
5	Nguyễn Thị Kim Thoa	Tiến sĩ	Thư ký khoa học
6	Dương Nguyễn Thanh Tâm	Tiến sĩ	Ủy viên
7	Võ Song Toàn	Tiến sĩ	Ủy viên
8	Nguyễn Ngọc Thảo Phương	Thạc sĩ	Ủy viên
9	Nguyễn Quế Phương	Thạc sĩ	Ủy viên
10	Vũ Thị Thanh Hòa	Thạc sĩ	Thư ký hành chính và hậu cần cho Hội thảo

2. Ban biên tập Kỷ yếu Hội thảo

STT	Họ và tên	Học hàm/học vị	Nhiệm vụ
1	Nguyễn Đức Trung	PGS.TS	Trưởng Ban
2	Viên Thế Giang	PGS.TS	Phó trưởng Ban thường trực
3	Nguyễn Ngọc Anh Đào	PGS.TS	Ủy viên
4	Nguyễn Thị Kim Thoa	Tiến sĩ	Ủy viên
5	Trần Thị Thu Hà	Tiến sĩ	Ủy viên

3. Danh sách nhà khoa học phản biện bài viết gửi Hội thảo

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị	Lĩnh vực nghiên cứu
1	Phạm Hồng Diên	Tiến sĩ	Luật Hành chính và Luật hiến pháp
2	Nguyễn Ngọc Anh Đào	PGS.TS	Luật Kinh tế
3	Viên Thế Giang	PGS.TS	Luật Kinh tế
4	Phan Ái Nhi	Tiến sĩ	Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm
5	Trần Thị Bích Nga	Tiến sĩ	Luật Hành chính và Luật hiến pháp

6	Nguyễn Kiên Bích Tuyền	Tiến sĩ	Luật Kinh tế
7	Trương Thị Thanh Trúc	Tiến sĩ	Luật Kinh tế
8	Trần Thị Thu Hà	Tiến sĩ	Luật Kinh tế
9	Nguyễn Thị Tâm	Tiến sĩ	Luật Kinh tế
10	Nguyễn Thị Kim Thoa	Tiến sĩ	Luật Kinh tế

4. Ban hậu cần, liên hệ khách mời, liên hệ/mời chuyên gia viết bài

STT	Họ và tên	Nhiệm vụ
I. Mời chuyên gia, liên hệ khách mời		
1	Nguyễn Ngọc Anh Đào	Liên hệ khách mời, chuyên gia viết bài
2	Viên Thế Giang	Liên hệ khách mời, chuyên gia viết bài
3	Võ Song Toàn	Liên hệ khách mời, chuyên gia viết bài
4	Phạm Hồng Diên	Liên hệ khách mời, chuyên gia viết bài
5	Phan Ái Nhi	Liên hệ khách mời, chuyên gia viết bài
6	Nguyễn Kiên Bích Tuyền	Liên hệ khách mời, chuyên gia viết bài
7	Trương Thị Thanh Trúc	Liên hệ khách mời, chuyên gia viết bài
8	Nguyễn Thị Thu Thủy	Liên hệ khách mời, chuyên gia viết bài
9	Nguyễn Thị Tâm	Liên hệ khách mời, chuyên gia viết bài
10	Nguyễn Thị Kim Thoa	Liên hệ khách mời, chuyên gia viết bài
II. Ban hậu cần		
1	Vũ Thị Thanh Hòa	Phụ trách chính, điều hành
2	Ngô Quang Vinh	Ủy viên
3	Phạm Hồng Diên	Ủy viên
4	Nguyễn Ngọc Thảo Phương	Ủy viên